

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **18/2025/HS-PT**

Ngày: 22/01/2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Hữu Tính**.

Các Thẩm phán: Ông **Võ Thanh Bình**

Ông **Nguyễn Ngọc Thái Dũng**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Tấn Đạt** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:
Bà **Trần Ngọc Hà** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 258/2024/TLPT-HS ngày 17 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo Hồ Thanh T do có kháng cáo của bị cáo Hồ Thanh T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 82/2024/HS-ST ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Hồ Thanh T, sinh ngày 06/3/1988, tại tỉnh Đồng Tháp; Căn cước công dân số: 087088014964; Nơi cư trú: Khóm T, phường A, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ Thanh T1, sinh năm 1968 và bà Quách Thị H, sinh năm 1968; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Bị cáo có vợ tên Võ Thị Hồng G, sinh năm 1989, có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2022; Tiền án; Tiền sự: Không;

Đặc điểm nhân thân: Bản án số 02/2015/HSST, ngày 26/01/2015, của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới xử phạt 03 tháng 13 ngày tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự, đã chấp hành xong.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ ngày 01/3/2024, chuyển tạm giam ngày 10/3/2024, ngày 29/3/2024 chuyển sang áp dụng biện pháp bảo lãnh cho đến nay. (Bị cáo có mặt).

Luật sư bào chữa cho bị cáo: Luật sư **Nguyễn Văn T2**, sinh năm 1954.

Địa chỉ: Số D L, Khóm A, Phường B, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp
Ngoài ra, trong vụ án có 01 (một) bị cáo và 06 (sáu) bị hại nhưng không có kháng cáo; bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo án sơ thẩm:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồ Thanh T, Đỗ Bá H1 và người tên T3 (chưa rõ họ và địa chỉ cụ thể) là bạn bè với nhau, H1 là chủ quán “Cây tơ” ở ấp A, xã Đ, huyện C, tỉnh Tiền Giang. Vào khoảng đầu tháng 6 năm 2023 do cần tiền tiêu xài, T và T3 nảy sinh ý định đi bắt trộm chó của người dân, H1 hứa hẹn trước với T và T3 sẽ mua những con chó do T và T3 trộm được.

Hồ Thanh T và T3 đã thực hiện hành vi trộm cắp chó với thủ đoạn như sau: T điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha màu xanh biển số 63B2-37139 của T chở T3 đi trên các tuyến đường thuộc địa bàn xã P và thị trấn B thuộc huyện C, các xã M, xã M và xã T thuộc thị xã C, các xã T và xã T thuộc huyện T, tỉnh Long An tìm chó của người dân để bắt trộm. Sau khi phát hiện chó, T sẽ điều khiển xe mô tô tiếp cận để T3 dùng súng tự chế có gắn dây điện nối bình ắc quy vào mũi chĩa nhọn để bắn làm chó bất tỉnh, rồi T3 bắt chó bỏ vào các túi ni lông màu đen đem theo. Khi bắt chó nếu bị người dân phát hiện, truy đuổi T3 sẽ dùng bột ớt ném về phía người truy đuổi để cản đường họ.

Vào đêm 26/02/2024 (không rõ giờ cụ thể), T3 điện thoại rủ T đi trộm chó bán cho H1 để lấy tiền tiêu xài thì T đồng ý. Bằng thủ đoạn trên trong đêm 26 đến rạng sáng ngày 27/02/2024, T và T3 đi xe mô tô biển số 63B2-37139 đến huyện lộ 57B, đoạn phía trước nhà ông Nguyễn Hồng S, sinh năm 1963, ở khu phố B, thị trấn B, huyện C trộm cắp 01 con chó cỏ, màu đen, nặng 10,5 kg của anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1986 ở khu phố B, thị trấn B, huyện C. T và T3 tiếp tục đi đến khu vực cầu N ở khu phố B, thị trấn B, huyện C trộm cắp 01 con chó cỏ, màu vàng nhạt, nặng 09 kg của ông Lý Phước H2, sinh năm 1969 ở khu phố B, thị trấn B, huyện C. Sau đó, cả hai bắt được 01 con chó trên lề đường Quốc lộ 1 gần cầu P thuộc ấp B, xã B, huyện C nhưng chưa xác định được bị hại. Sau khi trộm được 03 con chó, T và T3 đem đến quán “Cây tơ” của Đỗ Bá H1 bán cho H1 được số tiền 1.000.000 đồng, cả hai chia nhau mỗi người được 500.000 đồng tiêu xài cá nhân hết.

Khoảng 20 giờ 12 phút ngày 28/02/2024, Đỗ Bá H1 điện thoại cho T hỏi có đi trộm chó không bán cho H1 thì T đồng ý. Sau đó, T điện thoại cho T3 thông báo việc H1 đặt mua chó để cả hai đi trộm. Khoảng 01 giờ ngày 29/02/2024, với thủ đoạn như trên T và T3 đã liên tục trộm được 04 con chó của các bị hại tại các địa điểm cụ thể như sau: 01 con chó màu vàng đen, trọng lượng 13 kg của anh Lê Như Ý, sinh năm 1993, thường trú ấp M, xã M, thị xã C tại lề đường 868 cách trụ điện số 65 khoảng 3,5 mét đoạn thuộc ấp C, xã T, thị xã C; 01 con chó cái màu vàng đen, trọng lượng 12 kg của chị Nguyễn Thị Trường V, sinh năm

1984, tại đường số B đoạn phía trước nhà chị V ở khu dân cư Á thuộc ấp K, xã M, thị xã C; 01 con chó đực màu trắng, trọng lượng 11 kg của anh Nguyễn Hoàng S1, sinh năm 1997 tại lè đường tỉnh 829 đoạn phía trước nhà anh S1 ở ấp F, xã P, huyện C; 01 con chó đực màu vàng đen, trọng lượng 16 kg của ông Nguyễn Văn T4, sinh năm 1955, thường trú ấp F, xã P, huyện C tại lè đường tỉnh 868 đoạn phía trước phòng khám N ở ấp E, xã P, huyện C. Ngoài ra, T và T3 còn bắt được 05 con chó nhưng chưa xác định được người bị hại tại các địa điểm sau: 01 con chó ở lè đường 868 đoạn qua ấp C, xã T, thị xã C, tỉnh Tiền Giang và 04 con chó trên đường tỉnh lộ 829 thuộc các ấp Đ, ấp Đ thuộc xã T và các ấp X, ấp H thuộc xã T, huyện T, tỉnh Long An.

Đến khoảng 05 giờ ngày 29/02/2024, T và T3 đem 09 con chó trộm cắp được đến quán “Cây tơ” của H1 bán cho H1 với giá 35.000 đồng/kg, được số tiền 3.000.000 đồng. Sau khi H1 đưa tiền cho T xong thì bị Công an huyện C phối hợp với Công an xã Đ, huyện C kiểm tra phát hiện bắt giữ được T và H1 cùng tang vật, còn đối tượng tên T3 đã chạy thoát.

Bản kết luận định giá tài sản số 14/KLĐG-TTHS ngày 01/3/2024, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của UBND huyện C kết luận: 01 con chó cái màu vàng trọng lượng 13 kg trị giá 1.040.000 đồng; 01 con chó cái màu vàng đen trọng lượng 12 kg trị giá 960.000 đồng; 01 con chó đực màu trắng trọng lượng 11 kg trị giá 880.000 đồng; 01 con chó đực màu vàng đen trọng lượng 16 kg trị giá 1.280.000 đồng. Tổng trị giá là 4.160.000 đồng.

Bản kết luận định giá tài sản số 39/KLĐG-TTHS ngày 03/7/2024, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của UBND huyện C kết luận: 01 con chó cỏ trọng lượng 10,5 kg trị giá 840.000 đồng và 01 con chó cỏ trọng lượng 09 kg trị giá 720.000 đồng. Tổng trị giá là 1.560.000 đồng.

Quá trình điều tra, các Hồ Thanh T và Đỗ Bá H1 đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải; các bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả cho những người bị hại. Riêng bị cáo H1 phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Vật chứng thu giữ gồm:

09 con chó đã chết có đặc điểm như sau: 01 con chó cái, màu trắng, trọng lượng 09 kg; 01 con chó đực, màu vàng đen, trọng lượng 16 kg; 01 con chó cái, màu vàng đen, trọng lượng 12 kg; 01 con chó đực, màu trắng, trọng lượng 11 kg; 01 con chó đực, màu trắng, trọng lượng 19kg; 01 con chó đực, màu vàng, trọng lượng 16,8 kg; 01 con chó đực, màu trắng, trọng lượng 11 kg; 01 con chó cái, màu vàng, trọng lượng 13 kg; 01 con chó cái, màu vàng đen, trọng lượng 13 kg.

01 xe mô tô hiệu Yamaha loại Exciter gắn biển số 63B2-371.39, kết quả điều tra xác định biển số trên không phải là biển số thật của xe trên, số khung của xe bị đục, không xác định được số nguyên thủy;

01 bộ dụng cụ (súng điện) bắn chó gồm: 01 bình ắc quy hiệu PINACO màu đen; 01 kích điện quần bằng keo màu đen; 01 thân súng cán bằng gỗ dài 40 cm, 02 mũi chĩa thân bằng gỗ dài 42 cm có hai mũi chĩa bằng kim loại dài 08 cm trong đó có 01 mũi được gắn với dây điện, tất cả các bộ phận trên được kết nối với nhau bằng dây điện màu đỏ đen;

02 chai đựng bột ớt; 02 túi ni lông màu đen; 01 cân đồng hồ hiệu Nhơn Hòa màu xanh loại 60 kg của H1 dùng để mua chó của T;

01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh đen loại phím nút của T; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen loại bàn phím nút của H1;

01 phong bì niêm phong có chữ ký của Đỗ Bá H1 chứa số tiền 1.500.000 đồng, có ghi ký hiệu “Gói số 1” là tiền giữ trên người H1 là tiền chuẩn bị để mua chó; 01 phong bì niêm phong có chữ ký của Hồ Thanh T chứa số tiền 3.000.000 đồng, có ghi ký hiệu “Gói số 2” là tiền T bán chó trộm cho H1;

01 phong bì niêm phong có chữ ký của Hồ Thanh T và đóng dấu tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, có ghi ký hiệu “GÓI SỐ 04 - THUẬN” bên trong có số tiền 6.544.000 đồng là tiền T, H1 liên đới bồi thường thiệt hại đối với số chó đã trộm cắp.

Xử lý vật chứng: Đối với 09 con chó trong đó có 04 con chó do những người bị hại không nhận lại tài sản; 05 con chó do chưa xác định được người bị hại, tài sản đã hư hỏng nên ngày 01/3/2024 Cơ quan điều tra đã tiến hành tiêu hủy. Đối với các vật chứng còn lại Cơ quan điều tra đang tạm giữ.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 07/7/2024, T và H1 đã bồi thường cho bị hại Nguyễn Thị Trường V số tiền 960.000 đồng, bồi thường Lê Như Ý số tiền 880.000 đồng và Nguyễn Văn T4 số tiền 1.280.000 đồng. Chị V, anh Ý và anh T4 đã nhận đủ tiền và không yêu cầu bồi thường gì thêm. Anh Nguyễn Hoàng S1, Nguyễn Văn Q và Lý Phước H2 không yêu cầu bồi thường.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 82/2024/HS-ST ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Hồ Thanh T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Hồ Thanh T 01 (Một) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án, được trừ vào thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/3/2024 đến ngày 29/3/2024.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 65, Điều 58 của Bộ luật Hình sự, Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo; Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Tuyên bố bị cáo Đỗ Bá H1 phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Đỗ Bá H1 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (11/9/2024).

Giao bị cáo Đỗ Bá H1 cho Ủy ban nhân dân xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang giám sát giáo dục trong thời gian thử thách, trường hợp bị cáo Đỗ Bá H1 thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Đỗ Bá H1 có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án Hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

* Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về phần xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí và thông báo về quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 24 tháng 9 năm 2024, bị cáo Hồ Thanh T có đơn kháng cáo về phần hình phạt của bản án hình sự sơ thẩm số: 82/2024/HS-ST ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang, đề nghị xét xử phúc thẩm vụ án theo hướng giảm hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Hồ Thanh T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện như nội dung bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Cái Bè đã nêu. Bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, không cung cấp bổ sung tài liệu chứng cứ mới. Bị cáo rất ăn năn, hối hận đối với hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang phát biểu:

Về tố tụng: Cấp phúc thẩm đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hồ Thanh T; Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 82/2024/HS-ST ngày 11/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án các bị cáo thừa nhận: trong đêm 26 đến rạng sáng ngày 27/02/2024 và 05 giờ ngày 29/02/2024, trên địa bàn các xã P, thị trấn B thuộc huyện C; xã M, xã M thuộc thị xã C, tỉnh Tiền Giang, Hồ Thanh T cùng với đối tượng tên T3 (chưa rõ họ, nơi cư trú) có hành vi lén lút trộm cắp 06 con chó của các bị hại Nguyễn Văn Q, Lý Phước H2, Lê Như Ý, Nguyễn Thị Trường V, Nguyễn Hoàng S1 và Nguyễn Văn T4 với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 5.720.000 đồng. Đỗ Bá H1 có hứa hẹn trước với Hồ Thanh T mua những con chó do T trộm cắp, nên sau khi bắt trộm được 06 con chó, T đã đem bán cho Đỗ Bá H1 tại quán “Cây to” ở ấp A, xã Đ, huyện C, tỉnh Tiền Giang để tiêu thụ thì bị phát hiện, bắt giữ. Lời khai nhận trên của hai bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại cùng các vật chứng thu giữ được.

Do đó, bản án sơ thẩm xét xử các bị cáo Hồ Thanh T, Đỗ Bá H1 phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây thiệt hại về tài sản của người khác, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Mặt khác, đây là tình trạng gây bức xúc trong nhân dân về tệ nạn bất chớ xảy ra liên tục ở nhiều nơi trên địa bàn cả nước. Ý thức coi thường pháp luật của các đối tượng thanh thiếu niên chạy ì lao động muốn có tiền tiêu xài nhưng không muốn lao động bất chấp pháp luật thực hiện hành vi trái pháp luật nên cần xử phạt các bị cáo hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cách ly bị cáo với xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt, có ích cho gia đình, xã hội và răn đe, phòng ngừa chung.

[3]. Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Hồ Thanh T thấy rằng khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đến tính chất và mức độ nguy hiểm đối với xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường cho bị hại, khắc phục hậu quả đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có xét đến nhân thân của từng bị cáo nên nhận thấy cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ, toàn diện, xử phạt bị cáo mức hình phạt như trên là phù hợp.

[4]. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo không có cung cấp chứng cứ là tình tiết giảm nhẹ mới. Do đó, Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo nên giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5]. Xét đề nghị của Luật sư bào chữa bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị cáo là không có căn cứ, không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không chấp nhận.

[6]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[7]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Hồ Thanh T phải chịu 200.000 đồng.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã phát sinh hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử: Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Hồ Thanh T; Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 84/2024/HS-ST ngày 11/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Hồ Thanh T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Hồ Thanh T 01 (Một) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án, được trừ vào thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/3/2024 đến ngày 29/3/2024.

2. Về án phí Hình sự phúc thẩm: Bị cáo Hồ Thanh T phải chịu 200.000 đồng.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Tiền Giang;
- Phòng KTNV và THA (TAT);
- TAND huyện Cái Bè;
- VKSND huyện Cái Bè;
- Công an huyện Cái Bè;
- THADS huyện Cái Bè;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hữu Tính